ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1974 /QĐ-UBND	*Mỹ Hào, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường THCS Mỹ Hào số 2 (Cơ sở trường THCS Nhân Hòa, Cẩm Xá, Phan Đình Phùng cũ)

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định về phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND phường Mỹ Hào về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; sửa chữa cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mỹ Hào năm 2026;

Căn cứ Công văn số 419/KT,HT&ĐT ngày 17/11/2026 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường THCS Mỹ Hào số 2 (Cơ sở trường THCS Nhân Hòa, Cẩm Xá, Phan Đình Phùng cũ);

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 847/TTr-KT,HT&ĐT ngày 17/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường THCS Mỹ Hào số 2 (Cơ sở trường THCS Nhân Hòa, Cẩm Xá, Phan Đình Phùng cũ) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường THCS Mỹ Hào số 2 (Cơ sở trường THCS Nhân Hòa, Cẩm Xá, Phan Đình Phùng cũ).

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án Nhóm C; Công trình dân dụng; Cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Mỹ Hào.

5. Chủ đầu tư: Trường THCS Mỹ Hào số 2.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thẩm tra báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn xây dựng CEO.

- Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Hưng Nam.

7. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường THCS Mỹ Hào số 2 (Cơ sở trường THCS Nhân Hòa, Cẩm Xá, Phan Đình Phùng cũ) nhằm hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng cơ sở vật chất của nhà trường, giúp giáo viên có điều kiện giảng dạy một cách khoa học, đầy đủ, giúp học sinh môi trường học tập tốt hơn.

8. Quy mô đầu tư và các giải pháp thiết kế chủ yếu.

8.1. Quy mô đầu tư:

Đầu tư cải tạo, sửa chữa và chỉnh trang cơ sở vật chất trên nền hiện trạng của Trường THCS Mỹ Hào số 2 (gồm 03 cơ sở: Trường THCS Nhân Hòa, Cẩm Xá, Phan Đình Phùng cũ) với các nội dung chính: Cải tạo, sửa chữa các dãy nhà lớp học, nhà hiệu bộ (xử lý trát, sơn lại tường, trần bong tróc; lát lại nền sàn, bậc cầu thang; mở rộng phòng học, xây bổ sung bục giảng; thay thế hệ thống cửa hư hỏng; lắp đặt bổ sung lan can bảo vệ hành lang tầng 2; cải tạo hệ thống điện, chiếu sáng, cấp thoát nước); sửa chữa, thay thế thiết bị khu nhà vệ sinh và cải tạo các hạng mục phụ trợ gồm cổng trường, tường rào, sân bê tông nhằm đảm bảo an toàn và đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập của nhà trường.

8.2. Các giải pháp thiết kế chủ yếu:

8.2.1. Cơ sở Trường THCS Cẩm Xá:

- Phá dỡ 30% diện tích vữa trát tường, cột và xà, dầm, trần bị bong tróc; cạo bỏ 70% lớp vôi cũ còn lại trên tường, trụ, cột và xà, dầm, trần.

- Trát lại các vị trí đã đục phá bằng vữa xi măng VXM M75 dày 2cm, sơn hoàn thiện toàn bộ trong nhà và ngoài nhà không bả gồm 1 lớp lót, 2 lớp phủ.

- Phá dỡ 03 bàn lavabo cũ tại các phòng học bộ môn. Đục bóc nền gạch cũ và lát mới nền bằng gạch ceramic kích thước 600x600mm VXM M75;

- Phần cửa và hoa sắt: Tháo dỡ toàn bộ cửa gỗ và hoa sắt cũ. Thay mới bằng hệ cửa nhôm hệ. Gia công, lắp dựng mới lam hoa sắt cửa bằng thép hộp sơn tĩnh điện.

- Phần điện và cấp thoát nước: Thay mới đường dây cấp nguồn từ tủ điện tổng vào tủ điện dãy nhà bằng cáp Cu/PVC 4x10mm^2. Đi lại hệ thống dây dẫn điện ổ cắm và chiếu sáng bằng dây 2Cu/PVC 1x1,5mm^2 trong ống gen mềm D25 đi âm tường/sàn và ống gen cứng D25 gắn trần.

- Lắp mới đèn LED chiếu sáng, công tắc, ổ cắm và cải tạo đường ống cấp thoát nước phòng học số 1 tầng 1 (ống cấp PPR D25, ống thoát PVC D42).

- Gia công, lắp dựng bổ sung lan can bảo vệ hành lang tầng 2 cao 400mm và khung bảo vệ cao tới trần tại khu vực đầu hồi tầng 2 bằng inox 304.

8.2.2. Cơ sở Trường THCS Nhân Hòa:

- Đục bóc 40% diện tích vữa tường, trần phía trong các lớp học bị bong nứt để trát lại bằng VXM M75; cạo bỏ 60% lớp vôi cũ còn lại và sơn hoàn thiện toàn bộ mặt trong nhà (1 lớp lót, 2 lớp phủ);

- Bóc nền gạch cũ, lát mới nền gầm cầu thang tầng 1, nền các phòng học và hành lang tầng 2 bằng gạch ceramic 600x600mm VXM M75, mặt bậc, cổ bậc và chiếu nghỉ cầu thang láng bê tông đá mài granito.

- Thay mới hệ thống dây điện chiếu sáng, ổ cắm bằng dây 2Cu/PVC 1x1,5mm^2 và bổ sung dây chờ cấp điện điều hòa 2Cu/PVC 1x2,5mm^2 luồn trong ống gen D25.

- Lắp mới hệ thống đèn tuýp LED đôi, ổ cắm, công tắc, chiết áp quạt trần và aptomat điều hòa.

8.2.3. Cơ sở Trường THCS Phan Đình Phùng:

a. Nhà Hiệu bộ:

- Phá dỡ tường ngăn gạch tại tầng 2 để thông phòng học số 15 với phòng kế toán cũ nhằm mở rộng diện tích phòng học.

- Xây mới bục giảng phòng học số 15 bằng gạch không nung VXM M75, lát hoàn thiện mặt bục giảng và lát trả phần nền vị trí tường phá bỏ bằng gạch ceramic kích thước 600x600mm VXM M75;

- Tháo dỡ cửa đi, xây thêm bậu cửa cao 800 mm bằng gạch không nung VXM M75 và lắp mới cửa sổ nhôm hệ màu vân gỗ kính an toàn dày 6,38mm.

- Gia công, lắp dựng bổ sung lan can inox cao 400mm phía trên lan can hiện trạng toàn bộ hành lang tầng 2 dãy nhà Hiệu bộ và hành lang cầu nối sang dãy nhà 12 phòng học.

b. Cải tạo Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng:

- Gia công, lắp dựng bổ sung lan can inox cao 400mm phía trên lan can hiện trạng toàn bộ hành lang tầng 2.

c. Cải tạo Nhà cấp 4 (2 phòng học):

- Xây mới 02 bục giảng tại phòng học số 16 và số 17 bằng gạch không nung VXM M75, lát hoàn thiện mặt bục giảng và lát trả phần nền vị trí tường phá bỏ bằng gạch ceramic kích thước 600x600mm VXM M75.

d. Cổng và Tường rào:

- Phá dỡ cổng cũ, xây mới cổng trường có kết cấu móng đơn, cột, dầm, sàn mái bằng BTCT đá 1x2 M250 (bê tông lót M150); thân trụ xây ốp gạch không nung VXM M75, trát hoàn thiện, đắp phào và sơn ngoại thất; lắp dựng cánh cổng chính và 02 cổng phụ bằng inox hộp.

- Tường rào đoạn trước cổng trường xây nâng cao trụ thêm 300mm, trát sơn đồng bộ và lắp bổ sung hoa sắt hộp sơn tĩnh điện cao 400mm.

- Tường rào đoạn đã bị đổ thực hiện xây mới lại bằng kết cấu móng đơn, dầm móng, trụ và giằng đỉnh tường BTCT M250; thân tường xây gạch không nung dày 110mm VXM M75, trát và sơn hoàn thiện.

e. Nhà vệ sinh và sân bê tông

- Tháo dỡ thiết bị hư hỏng và thay mới thiết bị khu vệ sinh nam (xí bệt, tiểu nam, lavabo); lắp mới 01 bộ cửa đi nhôm hệ pano kính ngăn lối đi giữa khu vệ sinh nam và nữ.

- Phần sân cải tạo tiến hành đắp đất K=90, đắp cát tôn nền K=95, rải lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm, lót nilon và đổ mặt sân bê tông đá 1x2 M250 dày 10cm có cắt khe co giãn chèn nhựa đường.

(Chi tiết được thể hiện trong hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công được duyệt).

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam:

+ QCVN 01: 2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng.

+ QCVN 02:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;

+ QCVN 05: 2008/BXD - Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

+ QCVN 18:2021/BXD – Quy chuẩn về An toàn trong thi công xây dựng;

- Các tiêu chuẩn Việt Nam:

+ TCVN 2737: 2023 - Tải trọng và tác động.

+ TCVN 5574: 2018 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và BTCT.

+ TCVN 4319: 2012 - Nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.

+ TCVN 9206: 2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình CC - Tiêu chuẩn thiết kế.

+ TCVN 9202: 2012 - Xi măng xây trát.

+ TCVN 9362: 2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

+ TCVN 5575: 2024 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép.

+ TCVN 5573:2011 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu gạch đá.

+ TCVN 9379: 2012 - Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

+ Tiêu chuẩn thiết kế Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài TCVN 7957:2008.

+ Các tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan đến xây dựng công trình.

Trường hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn nêu trên đã được sửa đổi, thay thế thì áp dụng theo văn bản thay thế còn hiệu lực.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: 1.946.022.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm hai mươi hai nghìn đồng./.)*

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng:	1.693.278.000	đồng
+ Chi phí Quản lý dự án:	51.173.000	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	160.180.000	đồng
+ Chi phí khác:	26.222.000	đồng
+ Chi phí dự phòng:	15.169.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai theo nội dung Điều 1 của Quyết định này và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về quản lý dự án, quản lý chất lượng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Hiệu trưởng Trường THCS Mỹ Hào số 2, Kho bạc Nhà nước khu vực IV - Phòng giao dịch số 2 và Thủ trưởng các ngành, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 18/11/2026 09:14:25

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VP, KT,HT&ĐT.